

## Giải Lịch sử 7 bài 12: Đời sống kinh tế, văn hóa

**(trang 44 SGK Lịch Sử 7):** Việc cày ruộng tịch điền của nhà vua có ý nghĩa như thế nào?

**Trả lời:**

Việc cày ruộng tịch điền của nhà vua có ý nghĩa: biểu hiện sự quan tâm của nhà vua đối với sự phát triển sản xuất nông nghiệp. với tâm thức "...không tự mình cày thì lấy gì làm xôi cúng, lấy gì cho thiên hạ noi theo".

**(trang 45 SGK Lịch Sử 7):** Vì sao nền nông nghiệp thời Lý phát triển?

**Trả lời:**

Nền nông nghiệp thời Lý phát triển là do cả nước và nhân dân cùng đẩy mạnh, chăm lo sản xuất nông nghiệp.

- Hàng năm, vào mùa xuân, các vua nhà Lý thường về địa phương cày tịch điền.
- Nhà Lý khuyến khích khai khẩn ruộng hoang, tiến hành đào kênh mương, khai ngòi đồng thời cho đắp đê phòng ngập lụt.
- Nhà Lý ban hành lệnh cấm giết trâu bò để bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp.

**(trang 46 SGK Lịch Sử 7):** Qua việc làm trên của vua Lý, em nghĩ gì về hàng tơ lụa của Đại Việt thời đó ? Vì sao nhà Lý lại không dùng gấm vóc của nhà Tống?

**Trả lời:**

- Qua việc làm đó ta thấy do nghề chăn tằm, ươm tơ, dệt lụa lúc bấy giờ phát triển, có nhiều thợ thủ công dệt gấm vóc rất khéo tay (được vua dạy cho).
- Việc nhà Lý không dùng gấm vóc của nhà Tống thể hiện ý thức tự chủ, nghề dệt của ta đã phát triển nên không cần phải mua lụa, gấm của nhà Tống nữa.

**(trang 46 SGK Lịch Sử 7):** Bước phát triển mới của thủ công nghiệp là gì?

**Trả lời:**

Ngoài các nghề thủ công cổ truyền như làm đồ trang sức bằng vàng, bạc, nghề làm giấy, nghề in bàn gỗ, đúc đồng, rèn sắt, nhuộm vải, thời kì này nghề thủ công phát triển đạt trình độ cao nhờ bàn tay của những thợ thủ công tài giỏi tạo dựng nên những công

trình rất nổi tiếng như chuông Quy Điền, tháp Bảo Thiên (Hà Nội). vạc Phổ Minh (Nam Định).

**(trang 46 SGK Lịch Sử 7):** Việc thuyền buôn nhiều nước vào trao đổi với Đại Việt đã phản ánh tính hình thương nghiệp nước ta hồi đó như thế nào?

**Trả lời:**

Việc thuyền buôn nhiều nước vào trao đổi với Đại Việt đã phản ánh tình hình thương nghiệp nước ta thời đó rất phát triển. Nông nghiệp phát triển, thủ công nghiệp phát triển, đặc biệt là các nghề thủ công cổ truyền sản xuất ra nhiều hàng hóa có chất lượng cao, tạo điều kiện cho thương nghiệp phát triển. Từ đó, cả hai thấy cần thiết phải có sự trao đổi mua bán hàng hóa cho nhau.

**Bài 1 (trang 46 SGK Lịch sử 7):** Nhà Lý đã làm gì để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp?

**Lời giải:**

- Chia ruộng đất công cho nông dân cày cấy và nộp thuế.
- Vua tự cày tịch điền và tế thần Nông.
- Chú trọng khai khẩn ruộng hoang, đào kênh mương, làm thủy lợi.
- Cấm giết trâu bò, bảo vệ sức kéo cho nông nghiệp.

→ Những chính sách đó góp phần làm mùa màng bội thu, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, tạo điều kiện cho thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển.

**Bài 2 (trang 46 SGK Lịch sử 7):** Trình bày những nét chính của sự phát triển thủ công nghiệp và thương nghiệp nước ta thời Lý.

**Lời giải:**

\* Thủ công nghiệp:

- Các nghề chần tằm, ương tơ, làm đồ gốm, xây dựng đền đài cung điện phát triển.
- Các nghề làm đồ trang sức, làm giấy, in bàn gỗ, đúc đồng, rèn sắt, nhuộm vải đều được mở rộng.
- Nhiều công trình nổi tiếng : tháp Bảo Thiên, chuông Quy Điền, vạc Phổ Minh....

\* Thương nghiệp:

- Thăng Long là đô thị phồn thịnh.
- Vân Đồn được coi là nơi buôn bán rất thuận lợi với nước ngoài.

**Bài 3 (trang 46 SGK Lịch sử 7):** Nêu mối quan hệ giữa nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp.

**Lời giải:**

- Nông nghiệp phát triển mùa màng tươi tốt, thu hoạch được nhiều → đời sống nhân dân ổn định → tạo điều kiện cho thủ công nghiệp và thương nghiệp phát triển.
- Thủ công nghiệp phát triển, hàng hóa ngày càng nhiều và có chất lượng tốt → nhu cầu trao đổi giữa các nước với nhau là điều tất yếu xảy ra → thủ công nghiệp phát triển tạo điều kiện cho thương nghiệp phát triển.

**(trang 47 SGK Lịch Sử 7):** Hãy nêu các tầng lớp cư dân và đời sống trong xã hội thời Lý.

**Trả lời:**

- Vua quan: Bộ phận chính trong giai cấp thống trị, được hưởng nhiều đặc quyền, đặc lợi.
- Địa chủ: quan lại, hoàng tử, công chúa, một số thường dân có nhiều ruộng đất.
- Nông dân: chiếm đa số, họ là lực lượng sản xuất chủ yếu của xã hội nhưng bị bóc lột nặng nề.
- Những người làm nghề thủ công, buôn bán: họ phải nộp thuế và làm nghĩa vụ với vua.
- Nô tì là tù binh hoặc những người tội nặng, nợ nần hoặc bán thân, họ phải phục vụ trong cung điện hoặc các nhà quan.

**(trang 48 SGK Lịch Sử 7):** Em hãy nêu vị trí của đạo Phật ở thời Lý.

**Trả lời:**

Đạo Phật thời Lý rất được coi trọng, hầu hết các vua thời Lý như Lý Thái Tổ, Lý Thái Tông, Lý Thánh Tông, Lý Nhân Tông đều sùng đạo Phật. Vì thế ở kinh đô cũng như các địa phương, chùa chiền được xây dựng ngày càng nhiều. Các vua nhà Lý đều trọng dụng nhà sư tham gia vào việc nước.

**Bài 1 (trang 49 SGK Lịch sử 7):** Xã hội thời Lý có những thay đổi như thế nào so với thời Đinh – Tiền Lê?

*Lời giải:*

Nội dung so sánh	Nhà Lý	Nhà Đinh – Tiền Lê
<b>Xã hội</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ máy thống trị: vua quan, quý tộc.</li> <li>- Những người bị trị: nông dân, thợ thủ công, người buôn bán, nô tì.</li> <li>- Nông dân là lực lượng lao động chủ yếu.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ máy thống trị : vua , quan văn, quan võ và một số nhà sư.</li> <li>- Những người bị trị: nông dân, thợ thủ công, người buôn bán nhỏ và một ít địa chủ, nô tì.</li> <li>- Nông dân chủ yếu là lực lượng lao động chủ yếu.</li> </ul>
<b>Văn hóa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng Văn Miếu để thờ Khổng Tử và dạy học cho các con vua.</li> <li>- Tổ chức khoa thi để chọn người làm quan.</li> <li>- Phật giáo rất phát triển, hầu hết các vua thời Lý đều sùng Phật giáo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục chưa phát triển.</li> <li>- Nho học vào nước ta nhưng chưa ảnh hưởng đáng kể.</li> <li>- Phật giáo phát triển đáng kể, chùa chiền xây dựng nhiều nơi.</li> </ul>

**Bài 2 (trang 49 SGK Lịch sử 7):** Giáo dục, văn hóa thời Lý phát triển ra sao?

*Lời giải:*

**- Giáo dục:**

- + Năm 1070, Văn Miếu được xây dựng ở Thăng Long.
- + Năm 1075, mở khoa thi đầu tiên để tuyển chọn quan lại.
- + Năm 1076, mở Quốc tử giám cho con em quý tộc đến học. Nhà nước quan tâm đến giáo dục song chế độ thi cử chưa đi vào nền nếp và quy củ.
- + Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.

**- Văn hóa:**

- + Đạo Phật phát triển, khắp nơi đều dựng chùa, đúc tượng...

- + Các hoạt động ca hát, nhảy múa, kiến trúc, điêu khắc... phát triển đa dạng độc đáo.
- + Kiến trúc rất phát triển, tiêu biểu là tháp Báo Thiên, chùa Một Cột... nghệ thuật tinh xảo, thanh thoát, tiêu biểu à rồng thời Lý. Hình thành “Văn hóa Thăng Long”.

**Bài 3 (trang 49 SGK Lịch sử 7):** Em có nhận xét gì về nghệ thuật thời Lý.

**Lời giải:**

- Nghệ thuật thời Lý phát triển đa dạng: các công trình kiến trúc và điêu khắc đặc sắc thể hiện trình độ, tài năng của các nghệ nhân đương thời. Ngoài ra, loại hình nghệ thuật ca hát (hát chèo) được phổ biến, nhất là trong các ngày lễ hội, người ta tổ chức múa hát, diễn lại trận đánh của Thánh Gióng, Hai Bà Trưng...

- Những lời ca tiếng hát sau nhiều ngày lao động mệt nhọc có tác dụng cổ vũ rất lớn trong đời sống tinh thần của nhân dân lúc bấy giờ.

- Như vậy, nghệ thuật thời Lý phát triển đa dạng, độc đáo đánh dấu sự ra đời nền văn hóa riêng biệt của dân tộc.

## **Lý thuyết bài 12 Sử 7**

### **I – ĐỜI SỐNG KINH TẾ**

#### **1.1. Sự chuyển biến của nền nông nghiệp**

- Ruộng đất thuộc quyền sở hữu của nhà vua, nông dân được giao ruộng đất cày cấy và phải nộp thuế cho nhà vua.

- Nhà Lý dùng đất công làm nơi thờ phụng, xây đền chùa hoặc phong cấp cho con cháu và người có công.

- Nhà Lý thực hiện nhiều chính sách phát triển nông nghiệp.

+ Các vua Lý thường về các địa phương cày tịch điền,

+ Khuyến khích khai khẩn đất hoang.

+ Chú trọng thủy lợi.

+ Ban hành lệnh cấm giết hại trâu bò, bảo vệ sức kéo nông nghiệp.

→ Nông nghiệp phát triển, mùa màng bội thu.

## 1.2. Thủ công nghiệp và thương nghiệp

### a. Thủ công nghiệp

- Những nghề thủ công truyền thống như chần tằm ươm tơ, dệt lụa, làm gốm,.. rất phát triển.
- Những nghề thủ công mới như làm đồ trang sức, làm giấy, nghề in bản gỗ, đúc đồng, nhuộm vải được mở rộng.
- Nhiều công trình nổi tiếng do thợ thủ công Đại Việt tạo dựng như: tháp Báo Thiên (Hà Nội), vạc Phổ Minh (Nam Định),...

### b. Thương nghiệp

- Buôn bán trong và ngoài nước được mở rộng.
- Hệ thống chợ được xây dựng.
- Vân Đồn là nơi buôn bán tập nập, thu hút nhiều thuyền buôn của các nước đến trao đổi, buôn bán.

## II – SINH HOẠT XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA

### 1.1. Những thay đổi về mặt xã hội

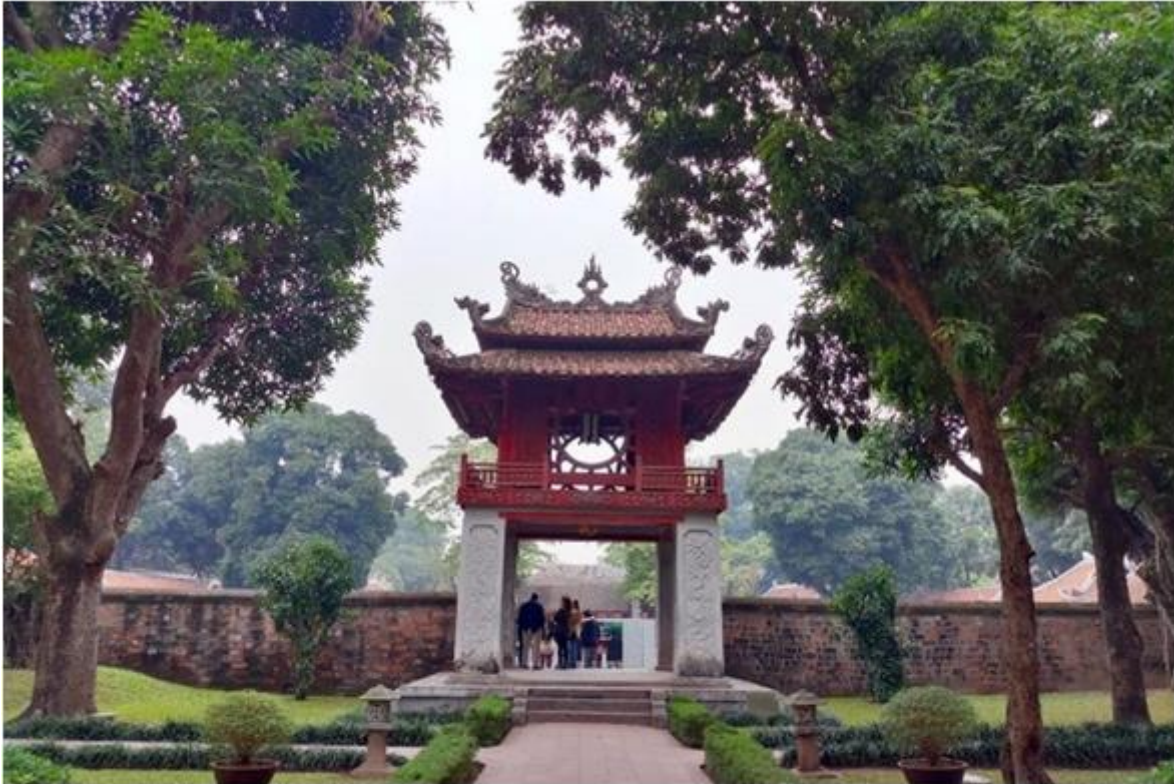
- Giai cấp thống trị: vua, quan, địa chủ.
  - + Địa chủ bao gồm hoàng tử, công chúa, quan lại được phong ruộng đất và nông dân giàu có.
- Giai cấp bị trị: nông dân, thợ thủ công, thương nhân, nô tì.
  - + Nông dân là lực lượng sản xuất chủ yếu trong xã hội được phân chia ruộng đất và phải nộp thuế cho nhà nước.
  - + Nô tì là tù binh hoặc bị tội nặng, nợ nần hoặc tự bán thân.

### 1.2. Giáo dục và văn hóa

#### a. Giáo dục

- Năm 1070, xây dựng Văn Miếu thờ Khổng Tử.
- Năm 1075, mở khoa thi đầu tiên để tuyển chọn quan lại.

- Năm 1076, Quốc tử giám là trường học đầu tiên của Đại Việt.



*Văn Miếu – Quốc Tử Giám*

→ Giáo dục, khoa cử được quan tâm song chế độ thi cử chưa có nề nếp, quy củ, khi nhà nước có nhu cầu mới mở khoa thi.

### **b. Văn hóa**

- Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.

- Đạo Phật được tôn sùng, xây dựng nhiều chùa tháp, cho dịch kinh Phật, soạn sách Phật,...

- Nghệ thuật biểu diễn dân gian phát triển: hát chèo, múa rối nước, ...

- Các trò chơi dân gian được ưu chuộng, các lễ hội dân gian phổ biến.

- Kiến trúc: phát triển, nhiều công trình quy mô lớn và độc đáo được xây dựng: Hoàng thành Thăng Long, tháp Chương Sơn (Nam Định),...

- Điêu khắc: trình độ tinh vi, thanh thoát, hoa văn hình rồng là hình tượng nghệ thuật độc đáo, phổ biến thời Lý.



*Hoàng thành Thăng Long*



*Chùa Một Cột*